

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 202/2021/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2021 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H, sinh ngày 20/5/1995

Địa chỉ: xóm 3, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Phan Đăng H, sinh ngày 30/3/1988.

Địa chỉ: xóm 3, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.**Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị H và anh Phan Đăng H.

**2.**Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Vợ chồng không có con chung  
- Về quan hệ tài sản: Chị Bùi Thị H và anh Phan Đăng H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Miễn án phí cho chị Bùi Thị H và anh Phan Đăng H theo qui định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của của nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự
- VKSND huyện Yên Thành
- VKSND tỉnh Nghệ An
- TAND tỉnh Nghệ An
- Chi cục THADS Yên Thành
- UBND xã Đ(nơi ĐKKH)

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Vũ Anh Ngọc**